

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH LIÊU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày 20/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LIÊU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vi Thị Đẹp - Bí thư huyện đoàn

2. Bà Hoàng Thị Chương - Bí thư Đoàn thanh niên xã Hoành Mô.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lục Văn Biên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở. Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đối với:

Bị cáo: Đặng Phúc T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 23/10/2004, tại huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đặng Dầu L, Sinh năm 1978 và bà: Đường Tài M - Sinh năm 1984 (Đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị giữ, bị bắt trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 04/8/2021 đến ngày 05/8/2021 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện tại ngoại tại nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đặng Dầu L, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

- Người bào chữa: Ông Phạm Thành Dũng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

- Bị hại: Trường Mầm non Đ; Địa chỉ trụ sở: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Người đại diện theo pháp luật: Bà Sái Bích T (S), sinh năm 1970; Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Ninh Văn H, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

+ Anh Vi Văn L, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

+ Anh Loan Văn Đ, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

+ Chị Lý Thị T, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

+ Anh Hoàng Văn V, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 03/8/2021, Đặng Phúc T một mình điều khiển xe mô tô (mượn của ông nội T) để đi chơi. Khi đi qua Trường Mầm non Đ ở Thôn Đ, xã Đ, huyện B, T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T dựng xe gần tường rào rồi trèo tường vào trong sân trường. T đi đến đằng sau các phòng làm việc thì thấy cửa sổ một phòng làm việc không đóng, T quan sát thấy trong phòng có 01 chiếc két sắt, T trèo lên cửa sổ, dùng hai tay kéo thanh sắt chấn song cửa sổ cong rộng ra rồi chui vào trong. Khi vào phòng, T lục tìm và thấy 01 chiếc búa bằng kim loại, cán bằng gỗ, đầu búa có kích thước (11 x 4,5)cm. Tiễn dùng búa đập phá két sắt trong phòng làm bung mặt nắp két sắt, T thò tay vào két lấy được 64.200.000đ (sáu mươi bốn triệu hai trăm nghìn đồng). Trộm cắp được tiền, T theo đường cũ để đi ra ngoài. Trong quá trình trèo tường ra ngoài, T đã làm rơi chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, trên mặt ốp sau điện thoại có ghi chữ “Đặng Phúc T - 23/10/2004”. Sau khi về đến nhà, T cất 54.200.000đ (năm mươi bốn triệu hai trăm nghìn đồng) vào trong ống tre ở nhà vệ sinh, còn 10.000.000đ (mười triệu đồng), ngày 04/8/2021 T đến cửa hàng điện thoại HV ở khu vực cửa khẩu Hoàn Mô đem mua một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone Xs và thẻ sim hết 9.400.000đ (chín triệu bốn trăm nghìn đồng) (anh V không biết số tiền này do T trộm cắp mà có), số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) còn lại, T chi tiêu cá nhân hết.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thấy: tại phòng làm việc của Trường Mầm non Đ, huyện Bình Liêu có 01 két sắt bị đập phá làm bung mặt nắp két sắt, bên trong két còn có 17.416.000đ (mười bảy triệu bốn trăm mười sáu nghìn đồng) và 01 đầu búa đinh (đã gãy cán), 01 cán búa bằng gỗ. Thu giữ ở khu vực bên trong tường rào nhà trường một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, trên mặt ốp sau điện thoại có ghi chữ “Đặng Phúc T - 23/10/2004”.

Ngày 05/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Liêu tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Phúc T tại Thôn C, xã Đ, huyện B, thu giữ: 01 đoạn ống tre tại nhà vệ sinh bên trong có 54.200.000đ (năm mươi bốn triệu hai trăm nghìn đồng); Thu 01 bộ quần áo màu đen, đôi dép nhựa màu đen; 01 điện thoại di động iphone Xs màu vàng của T. Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành giữ người, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 996 ngày 16/8/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Liêu, kết luận: Chiếc kết sắt nhãn hiệu Việt Tiếp, màu xám, trọng lượng 150kg, kích thước (80 x 45 x 35)cm tính đến thời điểm bị xâm hại đã hết khấu hao, không còn giá trị (giá trị 0 đồng).

Quá trình điều tra, Đặng Phúc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Anh Hoàng Văn V - chủ cửa hàng điện thoại sau khi biết Đặng Phúc T trộm cắp tiền đem mua điện thoại tại cửa hàng anh V, ngày 05/8/2021 anh V đã đem nộp lại 9.400.000đ (chín triệu bốn trăm nghìn đồng) cho Cơ quan điều tra. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động iphone Xs màu vàng cùng thẻ sim điện thoại thu giữ của T cho anh V.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho Trường Mầm non Đ số tiền 17.416.000đ (mười bảy triệu bốn trăm mười sáu nghìn đồng) thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường, 54.200.000đ (năm mươi bốn triệu hai trăm nghìn đồng) thu giữ tại nhà của Đặng Phúc T, 9.400.000đ (chín triệu bốn trăm nghìn đồng) do anh Hoàng Văn V nộp lại và một chiếc kết sắt.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, 01 đầu búa bằng kim loại cán búa bằng gỗ, 01 bộ quần áo, 01 đôi dép, ống tre, Viện kiểm sát ra quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự để bảo quản theo quy định.

Về phần dân sự: Sau khi đã nhận lại tài sản, Trường Mầm non Đ không yêu cầu Đặng Phúc T phải bồi thường gì.

Tại Bản cáo trạng số: 15/CT-VKSBL ngày 07 tháng 9 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đặng Phúc T phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát đưa ra các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Đặng Phúc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 96 của Bộ luật hình sự:

+ Áp dụng biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đối với bị cáo Đặng Phúc T với thời hạn từ 18 (mười tám) đến 21 (hai một) tháng, thời hạn tính từ ngày bị cáo được đưa đi trường giáo dưỡng.

Không áp dụng mức hình phạt bổ sung. Và có quan điểm xử lý vật chứng

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố về hành vi phạm tội là đúng người, đúng tội, không oan, không sai; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đặng Dẫu L xin hội đồng xét xử cứ giải quyết theo pháp luật vì tại nhà ông cũng đã giáo dục con ông Đặng Phúc T nhiều lần nhưng con ông không nghe lời nên mới phạm tội.

Người bào chữa: Ông Phạm Thành Dũng trình bày quan điểm: Cáo trạng của

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế, mặt khác thiếu bàn tay chăm sóc của người mẹ bị cáo, gia đình thiếu sự quản lý, giám sát chặt chẽ dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng biện pháp tư pháp đưa vào trường giáo dưỡng để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Cơ quan kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình tiến hành tố tụng không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Chứng cứ, tài liệu do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp và đảm bảo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, các hành vi tố tụng được đảm bảo hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Đặng Phúc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ ngày 03/8/2021, tại Trường Mầm non Đ ở Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, Đặng Phúc T đã có hành vi đột nhập vào phòng làm việc, rồi dùng búa đập phá kết sắt trộm cắp số tiền 64.200.000đ (sáu mươi bốn triệu hai trăm nghìn đồng).

Bị hại: Người đại diện theo pháp luật: Bà Sái Bích T có lời khai phù hợp với hồ sơ, nhà trường đã nhận đủ số tiền mà bị cáo Đặng Phúc T trộm cắp do Cơ quan điều tra trả lại. Ngoài ra, gia đình bị cáo đã bồi thường cho nhà trường 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), nhà trường không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, có thể đưa bị cáo vào trường giáo dưỡng để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu đã truy tố bị cáo Đặng Phúc T về tội: “Trộm cắp tài sản”, quy định tại Điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự tại địa phương. Bị cáo khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức, hiểu biết về pháp luật còn hạn chế, bị cáo có nhân thân tốt lần đầu phạm tội, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, gia đình bị cáo đã bồi thường cho nhà trường 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng

xét xử căn cứ vào các Điều 91, 91 và 96 của Bộ luật hình sự áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng nhằm đưa bị cáo vào một tổ chức giáo dục có kỷ luật chặt chẽ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, điều đó cũng đáp ứng được tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Về tình tiết tăng nặng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trường Mầm non Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với

- 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, màn hình đã bị vỡ, mặt sau điện thoại màu đỏ. (Điện thoại đã cũ và qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong); 01 (một) đôi dép nhựa, màu đen, nhãn hiệu ASIA SPORTS. (Dép đã cũ và qua sử dụng); 01 (một) chiếc quần cộc, màu đen. (Quần đã qua sử dụng); 01 (một) chiếc áo cộc tay, màu đen không có cổ áo. (Áo đã qua sử dụng); quá trình điều tra không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) đầu búa bằng kim loại. (Đầu búa đã qua sử dụng); 01 (một) đoạn gỗ bào nhẵn, có kích thước (26,5 x 2,5)cm, một đầu có dấu vết trượt xước gãy xõ gỗ; là tài sản Trường Mầm non Đ không nhận lại; 01 (một) đoạn ống tre, có đường kính 07cm, dài 1,95m của bị cáo không nhận lại - nên tịch thu tiêu hủy.

Ông Phạm Thành Dũng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Đặng Phúc T qui định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 96 của Bộ luật hình sự nên áp dụng biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đối với bị cáo Đặng Phúc T với thời hạn nhất định để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt. Hội đồng xét xử xem xét quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, thì người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp, người bào chữa được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 96 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Phúc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đối với bị cáo Đặng Phúc T với thời hạn 18 (mười tám) tháng, thời hạn tính từ ngày bị cáo được đưa đi trường giáo dưỡng.

Không áp dụng mức hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2; Điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Đặng Phúc T 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, màn hình đã bị vỡ, mặt sau điện thoại màu đỏ. (Điện thoại đã cũ và qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong); 01 (một) đôi dép nhựa, màu đen, nhãn hiệu ASIA SPORTS. (Dép đã cũ và qua sử dụng); 01 (một) chiếc quần cộc, màu đen. (Quần đã qua sử dụng); 01 (một) chiếc áo cộc tay, màu đen không có cổ áo. (Áo đã qua sử dụng)

Tuyên tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) đầu búa bằng kim loại. (Đầu búa đã qua sử dụng); 01 (một) đoạn gỗ bào nhẵn, có kích thước (26,5 x 2,5)cm, một đầu có dấu vết trượt xước gãy xơ gỗ; 01 (một) đoạn ống tre.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 9 năm 2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Liêu).

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp, người bào chữa, có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; người đại diện hợp pháp;
người bào chữa;
- Cơ quan điều tra CA huyện Bình Liêu;
- Cơ quan THAHS huyện Bình Liêu;
- Chi cục THADS huyện Bình Liêu
- VKSND huyện Bình Liêu;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, VP, TA Bình Liêu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tăng Thị Dân – Chìu Văn Phúc

Hoàng Thị Hải